

I. ĐỌC HIỂU (6,0 điểm)

Đọc đoạn trích sau:

Ý chí

Sức mạnh của ý chí

(Tóm lược 01 đoạn: Có một cậu bé bị bỏng nặng, phần dưới cơ thể bị hủy hoại, có nguy cơ tàn phế. Cậu bé đau đớn nhưng vẫn nuôi ý chí được đi lại mạnh mẽ như trước)

Dù đôi chân tong teo kia không có cảm giác, không điều khiển được, không còn sức sống, nhưng cậu vẫn không nản lòng. Cậu giam mình suốt ngày trên xe lăn và không ngừng tìm cách vận động. Một buổi sáng nọ, bất chợt cậu phóng mình ra khỏi xe lăn, lết người ra bãi cỏ với hai chân kéo lê theo sau. Mẹ cậu cũng bất ngờ khi thấy cậu đến được hàng rào bao quanh khu nhà và đu người đứng lên dựa hàng rào. Cứ thế, mỗi ngày cậu lê mình từ cọc rào này sang cọc rào khác, tạo thành lối mòn đi quanh bờ rào. Cậu vẫn luôn nhủ thầm thế nào mình cũng sẽ đi được. Nhờ bàn tay tình thương của mẹ và ý chí kiên cường của mình mà cậu đã tự đứng dậy, đi cà nhắc từng bước, rồi đi một mình và có thể chạy. Cậu bắt đầu đi bộ đến trường, chạy đến trường, rồi chạy luôn tới khung trời đại học đã ước mơ bấy lâu. Điều đặc biệt là cậu đã tham gia vào đội điền kinh của trường. Chẳng thanh niên mà ai cũng ngỡ rằng không thể sống nổi, không bao giờ bước được, không bao giờ chạy được chính là bác sĩ Glenn Cunningham – người chạy nhanh nhất thế giới trong cự ly một dặm.

Khi ta có ý muốn làm một việc gì đó và tin tưởng rằng chắc chắn khả năng của mình trước sau gì cũng làm được, thì niềm tin ấy sẽ biến thành nguồn năng lượng mạnh mẽ thúc đẩy ta vượt qua mọi trở ngại. Đó chính là ý chí. Nghĩa là khi ta không ngừng lặp lại trong tâm chí mình một ý muốn nào đó thì hệ thần kinh sẽ hình thành một mệnh lệnh liên tục, rồi tìm cách khơi dậy và kết nối với những nguồn lực tiềm ẩn để đạt tới kết quả cho bằng được. [...]

Khơi dậy ý chí

Người có ý chí trước hết phải là người lạc quan, luôn nhìn thấy những khía cạnh tươi sáng của cuộc sống. Tuy đang đứng trước một biến cố lớn lao, nhưng người lạc quan vẫn tin tưởng rằng khó khăn nào rồi cũng sẽ qua đi nếu mình biết khai thác tối đa khía cạnh thuận lợi dù ít ỏi. Để có được tinh thần lạc quan thì ta phải có cái nhìn đúng đắn (chánh kiến) về bản chất cuộc sống, phải có khả năng vượt qua những kiến thức và kinh nghiệm cũ kỹ đã đóng kết thành định kiến và thành kiến sâu nặng trong ta. Ta phải có khả năng quan sát sâu sắc mọi sự vật sự việc quanh ta bằng thái độ khám phá thật sự.

Bí quyết để xây dựng nên tinh thần lạc quan chính là học tập cách thưởng thức cuộc sống. Khi ta tạm thời lùi lại một bước để quan sát những giá trị màu nhiệm của cuộc sống, ta sẽ thấy thiên nhiên luôn chứa sẵn những bài học vĩ đại mà chỉ có những kẻ can đảm dám tách mình ra khỏi cái tôi nôn nóng muốn chứng tỏ mình mới có thể lãnh hội được. Những bài học ấy như là khí tiết của hoa đào trong giá rét, sự uyển chuyển mềm mại của cây trúc trước gió bão, nguyên tắc làm việc hoà điệu của bầy ong, hay tinh thần đoàn kết của bầy kiến. Thiên nhiên không những chỉ cho ta con đường đi đến thành công mà còn chỉ cho ta nghệ thuật sống, vì vậy trước khi vươn tới thành công ta đã có ngay niềm vui sống...”

(Trích **Hiếu về trái tim**, thiền sư Thích Minh Niệm,
NXB Tổng hợp thành phố Hồ Chí Minh, năm 2018, tr259-263)

Thực hiện các yêu cầu:

Câu 1. (2,0 điểm) Phân tích tác dụng của yếu tố hỗ trợ tự sự trong đoạn trích trên.

Câu 2. (2,0 điểm) Nhận xét mối liên hệ giữa luận đề - luận điểm - lí lẽ - bằng chứng trong việc thể hiện quan điểm của người viết.

Câu 3. (2,0 điểm) Anh/chị có đồng tình với ý kiến: “Khi ta có ý muốn làm một việc gì đó và tin tưởng rằng chắc chắn khả năng của mình trước sau gì cũng làm được, thì niềm tin ấy sẽ biến thành nguồn năng lượng mạnh mẽ thúc đẩy ta vượt qua mọi trở ngại” không? Vì sao?

II. VIẾT (14,0 điểm)**Câu 1 (4,0 điểm)**

Anh/chị hãy viết một đoạn văn nghị luận bày tỏ ý kiến về *giá trị của những bài học vĩ đại từ thiên nhiên*.

Câu 2 (10,0 điểm)**Lời của chim hải âu**

Nguyễn Đình Tâm

*Không có một loài chim nào tự đẩy con mình từ vách núi cao xuống biển
Con yêu thương
chỉ có mẹ Hải âu thôi
đã đến lúc mẹ phải đẩy con rời tổ ấm
đừng rúc vào ngực mẹ
con đừng nhìn vào ngấn ướm trong mắt mẹ
con phải lao xuống biển
con có thể gặp vô vàn hiểm nguy
nhưng con phải sống
con sẽ sống
và con tự sống
đó là bản năng tự tin của lòng dũng cảm
là môi trường sống duy nhất của con
của loài Hải âu chúng ta
nơi đó sẽ có những ngư dân
có những người thủy thủ
bạn tốt của chúng ta
họ sẽ chào đón con như những chiến binh quả cảm
họ yêu quý con bằng tình yêu biển cả
nơi đó con có cả bầu trời tự do
thỏa niềm đam mê, khao khát*

*Nào, con yêu thương của mẹ!
bắt đầu nhé
lao xuống
tung cánh ra
đập cánh
Và tôi đặt cược đời mình theo những cánh Hải âu*

*(Viết & Đọc Chuyên đề mùa hạ 2024,
NXB Hội Nhà văn, tr233)*

* **Chú thích:** Nguyễn Đình Tâm quê ở Thị xã Cửa Lò, Nghệ An - Nguyên giảng viên, Chủ nhiệm bộ môn Động cơ - Thiết bị nhiệt Trường Đại học Hàng hải Việt Nam, Hội viên Hội Nhà văn Việt Nam. Thơ ông kết hợp được nhuần nhuyễn giữa cảm xúc và suy tưởng, đồng thời có những điểm sáng của trí tuệ, triết lý và luôn luôn có ý thức cách tân, làm mới thơ. Một số tập thơ tiêu biểu: *Thức với biển* - NXB - Hàng hải - 2015; *Một thời biển cả* - Thơ và trường ca - NXB Hội Nhà văn - 2017; *Lời của chim Hải âu* - NXB Hội Nhà văn - 2021; *Autum and the Sea (Mùa thu và Biển cả)* - NXB Ukiyoto Canada 2022 ...

Anh/chị hãy viết bài văn nghị luận phân tích, đánh giá bài thơ trên.

----- HẾT -----

- Thí sinh không được sử dụng tài liệu;

- Giám thị không giải thích gì thêm.

Họ và tên thí sinh: Số báo danh:

**SỞ GIÁO DỤC VÀ ĐÀO TẠO
TỈNH QUẢNG NINH**

KỲ THI CHỌN HỌC SINH GIỎI CẤP TỈNH THPT

Môn thi: **NGŨ VĂN - Bảng B**

Thời gian làm bài: **180 phút**, không kể thời gian giao đề

ĐÁP ÁN THAM KHẢO

Phần	Câu	Nội dung/đơn vị kiến thức, kĩ năng	Điểm
I		ĐỌC HIỂU	6,0
	1	- Yếu tố hỗ trợ tự sự trong văn bản: Câu chuyện về ý chí sống mãnh liệt của Glen Cunningham – người chạy nhanh nhất thế giới trong cự ly một dặm. - Phân tích tác dụng: + Kể câu chuyện làm bằng chứng cho luận điểm <i>sức mạnh của ý chí</i> mà người viết nêu lên. + Yếu tố tự sự làm tăng sức thuyết phục, sự tin tưởng cho người đọc về quan điểm của tác giả: khi bản thân tin tưởng rằng chắc chắn sẽ làm được, niềm tin ấy sẽ tạo ra động lực, khơi dậy nguồn lực tiềm ẩn để vượt qua mọi trở ngại.	2,0
	2	- Xác định luận đề, luận điểm, bằng chứng, lí lẽ trong văn bản: + Luận đề: <i>ý chí</i> của con người + Luận điểm 1: <i>Sức mạnh của ý chí</i> ++ Bằng chứng: Câu chuyện của Glen Cunningham – người chạy nhanh nhất thế giới trong cự ly một dặm. ++ Lí lẽ: Giải thích, cắt nghĩa nội hàm của ý chí con người. (<i>Khi ta có ý muốn làm một việc gì đó đạt tới kết quả cho bằng được</i>) + Luận điểm 2: <i>Khơi dậy ý chí</i> ++ Lí lẽ: Người có ý chí là người có tinh thần lạc quan; Để xây dựng tinh thần lạc quan chính là học tập cách thưởng thức cuộc sống. ++ Bằng chứng: <i>khí tiết của hoa đào trong giá rét, sự uyển chuyển mềm mại của cây trúc trước gió bão, nguyên tắc làm việc hoà điệu của bầy ong, hay tinh thần đoàn kết của bầy kiến.</i> - Nhận xét mối liên hệ giữa các yếu tố: + Các yếu tố được tổ chức thành một chỉnh thể tầng bậc, chặt chẽ, nhất quán. Trong đó luận đề có tính chất bao trùm (<i>ý chí</i>); luận điểm 1,2 làm rõ cho từng khía cạnh của luận đề (<i>sức mạnh của ý chí, khơi dậy ý chí</i>); từng luận điểm được soi sáng qua lí lẽ và bằng chứng. + Tạo sức thuyết phục cho quan điểm của người viết...	2,0
	3	- Bày tỏ quan điểm cá nhân: Đồng tình/ không đồng tình/ đồng tình một phần. - Lí giải quan điểm cá nhân một cách thuyết phục.	2,0
II		VIẾT	
	1	Viết đoạn văn nghị luận bày tỏ ý kiến về giá trị của những bài học vĩ đại từ thiên nhiên.	4,0

	a. <i>Xác định được yêu cầu về hình thức, dung lượng đoạn văn</i> Xác định đúng yêu cầu về hình thức, dung lượng (không quá dài). Thí sinh có thể trình bày đoạn văn theo cách diễn dịch, quy nạp, tổng - phân - hợp, móc xích hoặc song hành.	0,25
	b. <i>Xác định đúng vấn đề cần nghị luận:</i> <i>Giá trị của những bài học vĩ đại từ thiên nhiên</i>	0,25
	c. <i>Đề xuất được hệ thống ý phù hợp để làm rõ vấn đề nghị luận</i> - Xác định được các ý phù hợp để làm rõ vấn đề nghị luận. Sau đây là một số gợi ý: + Đem đến cho con người những nhận thức đúng đắn, sâu sắc, phong phú + Khơi dậy, bồi đắp những phẩm chất quý giá; dạy con người cách sống, cách ứng xử tốt đẹp + Đem lại cho con người <i>niềm vui sống, cách thưởng thức cuộc sống</i> + Thôi thúc con người khao khát khám phá, sáng tạo - Sắp xếp được hệ thống ý hợp lí theo đặc điểm bố cục của kiểu đoạn văn	1,0
	d. <i>Viết đoạn văn đảm bảo các yêu cầu sau:</i> - Lựa chọn các thao tác lập luận, phương thức biểu đạt phù hợp để triển khai vấn đề nghị luận: <i>giá trị của những bài học vĩ đại từ thiên nhiên</i> . - Trình bày rõ quan điểm và hệ thống các ý. - Lập luận chặt chẽ, thuyết phục; lí lẽ xác đáng; bằng chứng phù hợp, tiêu biểu; kết hợp chặt chẽ giữa lí lẽ và bằng chứng. <i>Lưu ý:</i> Học sinh có thể bày tỏ suy nghĩ, quan điểm riêng nhưng phải phù hợp với chuẩn mực đạo đức và pháp luật.	1,5
	đ. <i>Diễn đạt</i> Đảm bảo chính tả, dùng từ, ngữ pháp tiếng Việt, liên kết câu trong đoạn văn	0,5
	e. <i>Sáng tạo</i> Thể hiện suy nghĩ sâu sắc về vấn đề nghị luận; có cách diễn đạt mới mẻ	0,5
	2 Hãy viết bài văn nghị luận phân tích, đánh giá bài thơ <i>Lời của chim hải âu</i> – Nguyễn Đình Tâm.	10,0
	a. <i>Xác định được yêu cầu của kiểu bài</i> Học sinh viết đúng yêu cầu của kiểu bài văn nghị luận văn học phân tích, đánh giá một bài thơ.	0,25
	b. <i>Xác định đúng vấn đề nghị luận:</i> Phân tích, đánh giá về nội dung và nghệ thuật của bài thơ.	0,25

	c. Đề xuất được hệ thống ý phù hợp để làm rõ vấn đề của bài viết: - Xác định được các ý chính của bài viết. - Sắp xếp được các ý hợp lí theo bố cục ba phần của bài văn nghị luận: c1. Giới thiệu vấn đề nghị luận Giới thiệu về tác giả, tác phẩm và nêu khái quát đánh giá của người viết về tác phẩm. c2. Triển khai vấn đề nghị luận <i>* Phân tích, đánh giá về nội dung:</i> - Bài thơ là lời của mẹ Hải âu nói với con: Đến thời điểm nhất định, Hải âu phải rời xa tổ ấm bước vào hành trình tự lập, tự sinh tồn. Trên hành trình ấy, Hải âu sẽ phải đối mặt và vượt qua những hiểm nguy để được gặp gỡ những người bạn tốt, có <i>cả bầu trời tự do, thỏa niềm đam mê khao khát</i>. Vì vậy, mẹ Hải âu động viên, khích lệ con hãy tự bay và sống cuộc đời của chính mình. - Cảm xúc bao trùm bài thơ là tình yêu thương, sự tin tưởng của mẹ Hải âu dành cho con. - Bài thơ khiến người đọc liên tưởng đến hành trình sống của con người, gửi gắm niềm tin vào lối sống dũng cảm, dám đương đầu với thử thách để trưởng thành, sống cuộc đời tự do, ý nghĩa. <i>* Phân tích, đánh giá về hình thức nghệ thuật:</i> Bài thơ viết theo thể thơ tự do, câu thơ dài, ngắn linh hoạt; giọng điệu đa dạng (khi tâm tình, chia sẻ, khi cứng rắn, mạnh mẽ, khi nhấn nhá, khích lệ, động viên); ngắt nhịp, hiệp vần linh hoạt; kết hợp yếu tố tự sự trong bài thơ trữ tình; sử dụng hiệu quả các biện pháp tu từ điệp, nhân hóa, ẩn dụ; từ ngữ, hình ảnh mang ý nghĩa tượng trưng gợi liên tưởng phong phú, mang hàm ý khái quát sâu xa... <i>* Liên hệ, so sánh, kết nối:</i> Học sinh liên hệ mở rộng với các văn bản khác, với cuộc sống và với bản thân để thấy được những giá trị đặc sắc của tác phẩm... Lưu ý: Học sinh có thể đề xuất và sắp xếp hệ thống ý theo nhiều cách nhưng cần bám sát văn bản theo đặc trưng thể loại, kết hợp chặt chẽ trong phân tích, đánh giá nội dung và nghệ thuật của bài thơ ...	4,0
	d. Viết bài văn đảm bảo các yêu cầu sau: - Xây dựng hệ thống luận điểm: + Xác định và nêu được sáng rõ hệ thống luận điểm + Luận điểm đúng đắn, toàn diện, đầy đủ để làm sáng tỏ được luận đề + Sắp xếp hệ thống luận điểm hợp lý, chặt chẽ - Lập luận chặt chẽ, thuyết phục: + Lí lẽ xác đáng, sâu sắc + Bằng chứng tiêu biểu, phù hợp + Kết hợp chặt chẽ giữa lí lẽ và bằng chứng để làm sáng tỏ luận điểm,	4,5

	luận đề + Biết lựa chọn các thao tác lập luận, phương thức biểu đạt phù hợp để triển khai vấn đề nghị luận.	
	đ. <i>Diễn đạt</i> Đảm bảo chuẩn chính tả, dùng từ, ngữ pháp tiếng Việt, liên kết văn bản.	0,5
	e. <i>Sáng tạo</i> Thể hiện suy nghĩ sâu sắc về vấn đề nghị luận, có cách diễn đạt mới mẻ.	0,5

----- HẾT -----